

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày: 14 - 7 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Mão và ông Lê Xuân Cung

- Thư ký phiên tòa: ông Phan Văn Đại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: bà Trịnh Thị Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phùng Văn C – Sinh ngày 08 tháng 8 năm 1980 tại: huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 1, thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn C1 (đã chết) và con bà Vũ Thị L (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Tr và có 04 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 02/5/2021 đến ngày 04/5/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 26/2021/LCCT-TA ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2. Hoàng Văn G – Sinh ngày 06 tháng 6 năm 1979 tại: huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 2, thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân Ng (đã chết) và con bà Lê Thị Ng; bị cáo có vợ là Đàm Thị M và có 06 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2018; nhân thân: không; tiền sự: không; tiền án: Tại bản án số 17/2014/HSST ngày 27/5/2014, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt Hoàng Văn G 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Hoàng Văn G chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/7/2014 và chấp hành xong hình phạt tiền ngày 05/5/2021.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 02/5/2021 đến ngày 04/5/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 27/2021/LCCT-TA ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

3. Đàm Văn T – Sinh ngày 08 tháng 6 năm 1979 tại: huyện Yên Mô, tỉnh

Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 2, thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn V (đã chết) và con bà Mai Thị X; bị cáo có vợ là Tống Thị Th và có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 02/5/2021 đến ngày 04/5/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 28/2021/LCCT-TA ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

4. Tống Văn T1 – Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1979 tại: huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 1, thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Văn B (đã chết) và con bà Đàm Thị L; bị cáo có vợ là Đinh Thị Tr và có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 02/5/2021 đến ngày 04/5/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 29/2021/LCCT-TA ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: ông Đàm Văn K (vắng mặt).

+ Người chứng kiến: ông Tống Văn Th (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01/05/2021, Tống Văn T1, Hoàng Văn G và Đàm Văn T đến xưởng gỗ của Phùng Văn C tại xóm 2 N, xã L, huyện Y ngồi chơi uống nước với C. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang ngồi uống nước C nói “Anh em làm tý Sâm, 10 nghìn 1 lá, báo sâm 200.000 đồng”, T, T1 và G đồng ý. Sau đó C đi bộ đến quán tạp hóa của ông Đàm Văn K sinh năm 1977 trú tại xóm 2, N, xã L, huyện Y ở cách xưởng gỗ của C khoảng 30m mua 01 bộ bài tú lơ khơ mang về cùng với T, T1 và G ngồi trên chiếc giường đặt tại xưởng gỗ bắt đầu chơi đánh bạc. Cả bốn người chơi đánh bạc đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan bao gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và tổng số tiền là 11.760.000 đồng, gồm: Tiền trên chiếu trước mặt các đối tượng là 1.280.000 đồng; tiền trong người Tống Văn T1 số tiền 3.050.000 đồng, Phùng Văn C số tiền 6.060.000 đồng, Hoàng Văn G số tiền 1.370.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền Phùng Văn C, Hoàng Văn G, Đàm Văn T và Tống Văn T1 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 11.760.000 đồng, cụ thể:

Phùng Văn C có tổng số tiền 8.360.000 đồng, sử dụng toàn bộ số tiền 8.360.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang có 6.270.000 đồng, thua 2.090.000 đồng.

Hoàng Văn G có tổng số tiền 1.600.000 đồng, sử dụng toàn bộ số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang có 1.870.000 đồng, thắng 270.000 đồng.

Đàm Văn T có tổng số tiền 1.000.000 đồng, sử dụng toàn bộ số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang có 570.000 đồng, thua 430.000 đồng.

Tổng Văn T1 có tổng số tiền 800.000 đồng, sử dụng toàn bộ số tiền 800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang có 3.050.000 đồng, thắng 2.250.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Phùng Văn C, Đàm Văn T, Hoàng Văn G và Tổng Văn T1 ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Phùng Văn C, Đàm Văn T, Hoàng Văn G và Tổng Văn T1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn G.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn G từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ đi 3 ngày tạm giữ từ ngày 02/5/2021 đến ngày 04/5/2021.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn G từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phùng Văn C.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phùng Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Phùng Văn C từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo Phùng Văn C trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đàm Văn T và bị cáo Tổng Văn T1

Phạt tiền bị cáo Đàm Văn T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Phạt tiền bị cáo Tống Văn T1 từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 11.760.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân cũ, đã qua sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Các bị cáo Phùng Văn C, Đàm Văn T và Tống Văn T1 nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Hoàng Văn G xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Phùng Văn C, Đàm Văn T, Hoàng Văn G và Tống Văn T1 tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/05/2021 tại xưởng gỗ của Phùng Văn C thuộc xóm 2, N, xã L, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Phùng Văn C, Hoàng Văn G, Đàm Văn T và Tống Văn T1 đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Sâm” với số tiền sử dụng đánh bạc là 11.760.000 đồng.

Các bị cáo đều là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được việc đánh bạc trái phép là hành vi bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện gây mất trật tự công cộng trên địa bàn. Chính vì thế, hành vi của các bị cáo Phùng Văn C, Hoàng Văn G, Đàm Văn T và Tống Văn T1 đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 321: Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy

định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

2.

3. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*

[3] Về vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án:

Trong vụ án này có nhiều đối tượng tham gia nhưng mang tính đồng phạm giản đơn, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời xem xét đến vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa mức hình phạt cho phù hợp.

Đối với bị cáo Phùng Văn C, bị cáo là người chủ động khởi xướng việc đánh bạc, tích cực chuẩn bị công cụ, dùng nhà xướng thuộc quản lý của mình để đánh bạc, mặt khác bị cáo có số tiền đánh bạc nhiều nhất (bị cáo sử dụng số tiền 8.360.000đ vào việc đánh bạc). Do đó bị cáo giữ vai trò, vị trí thứ nhất trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Hoàng Văn G, bị cáo đã có một tiền án về tội đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, bị cáo lại sử dụng số tiền nhiều thứ 2 (bị cáo sử dụng số tiền 1.600.000 đồng vào việc đánh bạc). Do đó bị cáo giữ vai trò, vị trí thứ hai trong vụ án.

Đối với các bị cáo Đàm Văn T và Tống Văn T1, khi được C rủ, các bị cáo đều tích cực tham gia vào việc đánh bạc, sử dụng số tiền để đánh bạc ít hơn C và G (bị cáo T sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo T1 sử dụng số tiền 800.000 đồng để đánh bạc). Do đó bị cáo T và bị cáo T1 được xác định có vai trò cuối trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 17/2014/HSST ngày 27/5/2014, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt Hoàng Văn G 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Hoàng Văn G chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/7/2014 và chấp hành xong hình phạt tiền ngày 05/5/2021. Đến ngày phạm tội lần này, bị cáo Hoàng Văn G chưa được xóa án tích đối với bản án trên do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Phùng Văn C, Đàm Văn T, Tống Văn T1 không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Phùng Văn C, Đàm Văn T, Tống Văn T1 đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo diễn ra tại khu dân cư làm ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây bức xúc trong quần chúng

nhân dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo

Xét tính chất hành vi phạm tội, vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với bị cáo Hoàng Văn G đây là lần thứ hai bị đưa ra xét xử về tội đánh bạc trong khi lần phạm tội trước chưa được xóa án tích thể hiện bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật nên cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo Hoàng Văn G, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Phùng Văn C, mặc dù bị cáo có vai trò vị trí thứ nhất trong vụ án nhưng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ chịu sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để răn đe bị cáo, giúp bị cáo cải tạo, sửa chữa sai lầm.

Đối với các bị cáo Đàm Văn T và Tống Văn T1 giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, sử dụng số tiền không lớn vào việc đánh bạc, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội ít nghiêm trọng nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Phùng Văn C và Hoàng Văn G đều là người có thu nhập nên căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng” áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Phùng Văn C và Hoàng Văn G là phù hợp.

Do đã áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo Đàm Văn T, Tống Văn T1 là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khấu trừ thu nhập 5% trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phùng Văn C.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 11.760.000 đồng thu giữ của các bị cáo là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn G;
- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phùng Văn C;
- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đàm Văn T và bị cáo Tống Văn T1;
- Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Hoàng Văn G, Phùng Văn C, Đàm Văn T và Tống Văn T1 phạm tội: Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn G 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ đi 3 ngày tạm giữ từ ngày 02/5/2021 đến ngày 04/5/2021.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn G 10.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Phùng Văn C 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 8 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phùng Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Phùng Văn C trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Phùng Văn C 10.000.000 đồng.

- Phạt tiền bị cáo Đàm Văn T 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Phạt tiền bị cáo Tống Văn T1 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 11.760.000 đồng thu giữ của các bị cáo là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân cũ, đã qua sử dụng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Chi tiết vật chứng theo theo ủy nhiệm chi ngày 09/6/2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

4. Về án phí:

Buộc các bị cáo Hoàng Văn G, Phùng Văn C, Đàm Văn T, Tống Văn T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Các bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh